

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03** /2021/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 27 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực
lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;*

*Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân thành phố về dự thảo Nghị quyết về việc quy định chế độ, chính sách đối với
lực lượng dân quân tự vệ; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức trợ cấp ngày công lao động, trợ cấp ngày công lao động tăng thêm đối với lực lượng dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế; dân quân thường trực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ thực hiện kế hoạch cho cấp có thẩm quyền phê duyệt và mức phụ cấp hàng tháng đối với cấp đội trưởng, khu vực trưởng quân sự.

2. Đối tượng áp dụng

a) Dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế; dân quân thường trực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn; cấp đội trưởng, khu vực trưởng quân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ

1. Đối với lực lượng dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được hưởng mức trợ cấp ngày công lao động bằng 119.200 đồng/người/ngày. Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ thì được hưởng mức trợ cấp tăng thêm bằng 59.600 đồng/người/ngày.

2. Dân quân thường trực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn được hưởng trợ cấp ngày công lao động, mức trợ cấp tăng thêm theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Cấp đội trưởng, khu vực trưởng quân sự được hưởng mức phụ cấp hàng tháng là 1.192.000 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2021.
2. Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HĐ,250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu